

Bản án số: 77/2021/HS - ST
Ngày: 21/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trương Khánh Thành.
2. Ông Phạm Xuân Khoa.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thủy Ngân, Thư ký TAND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Khánh Ly, Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 7 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2021/TLST - HS ngày 01 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2021/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **DƯƠNG THỊ H**, Sinh ngày 06/3/1980

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm V, xã L, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Bố: Dương Văn H, sinh năm 1948; Mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1949. Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ 05. Chồng: Trần Văn H1, sinh năm 1975. Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2010

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2021 đến ngày 03/6/2021, hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. *Có mặt tại phiên tòa.*

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Trần Văn H1, sinh năm 1975. Trú tại: xóm V, xã L, huyện Đại Từ, Thái Nguyên.

*** Người làm chứng:** Ông Trần Cao S, sinh năm 1967. Trú tại: Xóm V, xã L, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

(Đều có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 05/3/2021, Công an xã L nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại nhà Dương Thị H thuộc xóm V, xã L có

trồng cây thuốc phiện. Khoảng 12 giờ 50 phút cùng ngày tổ công tác Công an xã L phối hợp với Công an huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đến nhà H để kiểm tra, xác minh nguồn tin thì phát hiện tại thửa đất số 158; 159, tờ bản đồ số 30, bản đồ địa chính xã L, huyện Đại Từ, thuộc quyền sở hữu của gia đình H có 02 luống đất, trồng tổng số 540 cây, nghi là cây thuốc phiện (các cây đang phát triển bình thường, đầy đủ các bộ phận rễ, thân lá, H khai nhận là cây thuốc phiện do H trồng mục đích để sử dụng). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc, thu giữ vật chứng là 540 cây nêu trên, niêm phong vào 02 hộp bìa cát tông ký hiệu A, B. Sau đó chuyển toàn bộ tài liệu, hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 05/3/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở, đồ vật đối với Dương Thị H, kết quả thu giữ: 01 bình thủy tinh màu trắng bên trong có chứa rượu ngâm với nhiều cây nghi là cây thuốc phiện được đóng kín và dán niêm phong. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ đã niêm phong toàn bộ 540 cây (nghi là cây thuốc phiện) thu giữ của H vào 02 hộp cát tông ký hiệu A,B.

Hồi 12 giờ 00 phút ngày 06/3/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ đã mở 02 hộp cát tông (niêm phong có ký hiệu như nêu trên) để lấy ngẫu nhiên 20 cây niêm phong vào 02 hộp bìa cát tông ký hiệu A1, B1 gửi giám định.

- Tại kết luận giám định số 1767/C09 - TT2 ngày 16/3/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận:

+ Mẫu các cây trong thùng cát tông (ký hiệu A1) gửi giám định đều có chứa chất ma túy: Morphine, Codeine và Thebaine.

+ Mẫu chất lỏng màu nâu trong bình thủy tinh màu trắng gửi giám định có chứa chất ma túy: Morphine, Codeine và Thebaine.

Morphine, Codeine và Thebaine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 55, 85, 93, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

- Tại kết luận giám định số 1768/C09 - TT3 ngày 31/3/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận:

10 cây xanh (ký hiệu B1) gửi giám định đều là cây Thuốc phiện (Anh túc, A phiến) có tên khoa học là: *Papaver somniferum* L thuộc họ Anh túc. Họ Anh túc có tên khoa học là *Papaveraceae* Juss.

Tại Cơ quan điều tra, Dương Thị H khai nhận như sau: Tháng 10/2019, H đi làm tại khu công nghiệp Diêm Thụy, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên thì gặp 01 người tên Ngọc (H không biết rõ địa chỉ) có cho H một số hạt giống và nói cây này có thể ngâm rượu và ăn được rất tốt cho sức khỏe. Đến khoảng tháng 12/2019, H mang hạt giống về gieo thì nảy mầm 06 cây có đầy đủ các bộ phận rễ, thân, lá, H xác định đây là cây thuốc phiện (quá trình gieo trồng và chăm sóc những cây thuốc phiện trên gia đình H đều không biết) nên đã mang 05 cây ngâm rượu, 01 cây lấy hạt làm giống. Đến tháng 12/2020, H dùng số hạt giống trên gieo trồng đợt 2 tại vườn, trước cửa nhà (thuộc thửa đất số 158; 159, tờ bản đồ số 30, bản đồ địa chính xóm V, xã L, huyện Đại

Từ, tỉnh Thái Nguyên) để ngâm rượu thuốc và làm rau ăn lẩu, H chia làm 02 luống đất sau đó gieo hạt cây thuốc phiện xuống 02 luống đất. Sau khi gieo trồng xong, H trực tiếp chăm sóc hạt phát triển thành cây thuốc phiện có đầy đủ các bộ phận rễ, thân, lá (quá trình H gieo trồng và chăm sóc những cây thuốc phiện trên chồng H là anh Trần Văn H1 có can ngăn nhưng do anh H1 đi làm xa nên không biết H đã phá bỏ hay chưa). Khoảng 12 giờ 50 phút ngày 05/3/2021 H đang ở nhà thì tổ công tác Công an xã L, huyện Đại Từ đến yêu cầu kiểm tra khu vườn nhà H. H đã chấp hành và tự giác dẫn Tổ công tác đi ra khu vườn nhà H nơi H trồng cây thuốc phiện. Tổ công tác đã lập biên bản sự việc, thu giữ tổng số 540 cây thuốc phiện của H và niêm phong theo quy định như nêu trên.

Lời khai nhận tội của Dương Thị H phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc, biên bản kiểm đếm cây, vật chứng thu giữ, lời khai người làm chứng, kết luận giám định.

Vật chứng của vụ án gồm: 01bì niêm phong có ký hiệu H (bên trong là 520 cây thuốc phiện còn lại sau giám định); 01 bình thủy tinh màu trắng bên trong có 500ml chất lỏng màu nâu được dán giấy niêm phong hiện đang được bảo quản, lưu giữ tại Kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đại Từ chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 79/CT - VKSĐT ngày 30/6/2021, VKSND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Dương Thị H về tội “*Trồng cây thuốc phiện*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 247 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX. *Tuyên bố*: bị cáo Dương Thị H phạm tội “*Trồng cây thuốc Phiện*”. *Áp dụng*: điểm c khoản 1 Điều 247; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. *Xử phạt*: bị cáo Dương Thị H mức án từ 09 đến 12 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan. Nói lời sau cùng: do thiếu hiểu biết nên đã phạm tội, vì vậy xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét khách quan toàn bộ các chứng cứ, ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố: Cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia

tổ tụng khác đều không có khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2]. Xét hành vi của bị cáo, thấy: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận. Từ khoảng tháng 12 năm 2020, Dương Thị H đã thực hiện hành vi gieo hạt thuốc phiện trên 02 luống đất trong vườn (thuộc thửa đất số 158, 159, tờ bản đồ số 30, bản đồ địa chính xã L, huyện Đại Từ) thuộc quyền sở hữu của H và Trần Văn H1 (chồng H) rồi một mình trực tiếp chăm sóc để hạt phát triển thành 540 cây thuốc phiện (có đầy đủ các bộ phận rễ, thân, lá) mục đích để sử dụng cho bản thân, đến khoảng 12 giờ 50 phút ngày 05/3/2021 thì bị tổ công tác Công an xã L và Công an huyện Đại Từ, phát hiện lập biên bản sự việc, thu giữ vật chứng.

Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trồng cây thuốc phiện*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 247 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung điểm c khoản 1 Điều 247 BLHS quy định:

“1. Người nào trồng cây thuốc phiện ... do Chính phủ quy định thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

...

c, Với số lượng từ 500 cây đến dưới 3.000 cây

[3]. Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo: tính chất của vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi trực tiếp trồng 540 cây thuốc phiện trong diện tích đất vườn thuộc quyền sở hữu của bị cáo H nhằm mục đích sử dụng cho bản thân đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, bị cáo có bố mẹ đều được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS

[5]. Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo xuất thân từ gia đình lao động, được nuôi ăn học, có đầy đủ nhận thức các việc làm đúng sai của bản thân nhưng do không chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật nên đã cố tình trồng cây thuốc phiện để nhằm phục vụ cho nhu cầu cá nhân của bản thân.

[6]. Về hình phạt chính: Căn cứ hành vi, tính chất, mức độ phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. HĐXX thấy, Dương Thị H là người chưa có tiền án, tiền sự; là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực pháp luật, nhận thức rõ các việc làm đúng sai của bản thân nhưng do không chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và để đáp ứng nhu cầu cá nhân của bản thân bị cáo

đã cố tình thực hiện hành vi trồng cây thuốc phiện trái phép với số lượng 540 cây mà Nhà nước nghiêm cấm, nếu không bị phát hiện và xử lý nghiêm khắc sẽ gây hậu quả nghiêm trọng trong đời sống nhân dân, có thể sẽ làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, HĐXX cần cân nhắc, xem xét đến cả các yếu tố nhân thân và các yếu tố có liên quan khác của bị cáo để có mức hình phạt tù cho phù hợp, đúng quy định, đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy cần phạt bị cáo 01 khoản tiền theo quy định của pháp luật để sung công quỹ Nhà nước.

[7]. Về vật chứng của vụ án và trách nhiệm dân sự có liên quan:

01bì niêm phong có ký hiệu H (bên trong là 520 cây thuốc phiện còn lại sau giám định); 01 bình thủy tinh màu trắng bên trong có 500ml chất lỏng màu nâu được dán giấy niêm phong. Đây là các vật Nhà nước nghiêm cấm vì vậy cần được tịch thu và tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST sung công quỹ Nhà nước.

[9]. Các nội dung có liên quan khác:

Về nguồn gốc số hạt cây thuốc phiện H khai do một người tên Ngọc không biết tên, địa chỉ cho H vào khoảng tháng 10/2019, do không xác định được lai lịch, địa chỉ của người phụ nữ này nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý đối với người phụ nữ này.

Đối với anh Trần Văn H1, là chồng H, Trần Quốc Hưng, là con trai H. Đều là những người ở cùng nhà với H. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định trong quá trình H trồng cây thuốc phiện, anh H1 đi làm xa nên không biết việc này, Hưng không biết việc H trồng cây thuốc phiện nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với những người này

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Dương Thị H** phạm tội “*Trồng cây thuốc phiện*”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 247; điểm i,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo **Dương Thị H 08 (tám)** tháng tù. Được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2021 đến ngày 03/6/2021. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành hình phạt.

Áp dụng: khoản 3 Điều 247 BLHS. Phạt bổ sung bị cáo Dương Thị H 5.000.000đ (*năm triệu đồng*) sung Ngân sách Nhà nước

*** Vật chứng vụ án:** Áp dụng Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS.

Tịch thu tiêu hủy: 01bì niêm phong có ký hiệu H (bên trong là 520 cây thuốc phiện còn lại sau giám định); 01 bình thủy tinh màu trắng bên trong có 500ml chất lỏng màu nâu được dán giấy niêm phong.

(*Đặc điểm, tình trạng vật chứng như mô tả trong quyết định chuyển vật chứng số 70/QĐ - VKSĐT ngày 30/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ và các biên bản giao nhận vật chứng kèm theo*).

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật án phí lệ phí; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản

lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Dương Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí HSST sung ngân sách nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo và người có QLNVLQ biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Đại Từ;
- VKSND tỉnh; VKSND Đại Từ;
- THADS + THAHS huyện Đại Từ;
- Bị cáo + người có QLNVLQ;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Kiên